

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 564

Phẩm 20: Ý MUỐN THÙ THẮNG

Thiện Hiện, nếu các Bồ-tát với ý muốn thù thắng, để cầu chứng quả vị Giác ngộ cao tột, thì thường phải gần gũi, cung kính, cúng dường, tôn trọng, ngợi khen bạn lành chân tịnh.

Thiện Hiện bạch Phật:

–Những ai là bạn lành chân tịnh của Bồ-tát?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Chư Phật đều là bạn lành của Bồ-tát. Nếu người nào có thể tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, dạy bảo, trao truyền cho các chúng Bồ-tát, làm cho họ đối với pháp môn sâu xa Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể ngộ nhập, thì cũng được gọi là bạn lành của Bồ-tát. Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; nên biết đó cũng là bạn lành của Bồ-tát. Như vậy, sáu pháp Ba-la-mật-đa là thấy, là bậc dẫn đường, là ánh sáng, là bố đước, là sự rục rỡ, là sự sáng soi, là nhà cửa, là sự hộ trì, là chỗ quay về, là nơi hướng đến, là hòn đảo, là cồn bãi, là cha lành, là mẹ hiền của các Bồ-tát. Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại đều nương sáu pháp Ba-la-mật-đa mà được thành tựu sự nghiệp công đức. Vì sao? Vì sáu pháp Ba-la-mật-đa như thế, có khả năng thu nhiếp, hộ trì khắp tất cả Phật pháp.

Thế nên này Thiện Hiện, nếu các Bồ-tát muốn chứng quả vị Giác ngộ cao tột thì nên học sáu pháp Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, nếu các Bồ-tát muốn học sáu pháp Ba-la-mật-đa thì đối với kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa phải chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, quán sát nghĩa lý, cầu xin xác quyết điều nghi ngờ. Vì sao? Vì kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, có thể làm tôn chỉ, làm người dẫn đường, làm mẹ sinh để nuôi dưỡng cho sáu pháp Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện nên biết, nếu các Bồ-tát muốn được hạnh chẳng theo người khác chỉ dạy, muốn trụ địa vị chẳng theo người khác chỉ dạy muốn dứt nghi ngờ cho tất cả hữu tình, muốn làm mãn nguyện cho tất cả hữu tình, nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa lấy gì làm tướng?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa lấy vô ngại làm tướng.

Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, có nhân duyên nào, tướng vô ngại của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, mà tất cả các pháp cũng có được chẳng?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Có nhân duyên nên tướng vô ngại của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đối với các pháp khác cũng có thể nói là có. Vì sao? Vì tất cả pháp đều như Bát-nhã ba-la-mật-đa

sâu xa là không và xa lìa.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Nếu tất cả pháp đều là không và xa lìa, thì tại sao hữu tình có nhiễm, có tịnh? Vì sao? Vì chẳng phải pháp không, xa lìa có thể nói là có nhiễm, có tịnh; chẳng phải pháp không, xa lìa có thể chứng Bồ-đề; chẳng phải lìa pháp không, xa lìa thì có riêng pháp khác có thể đắc. Làm sao để con hiểu được nghĩa như thế?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Ý ông thế nào? Hữu tình từ lâu có ngã... và tâm chấp ngã... không?

Thiện Hiện bạch:

–Kính bạch Thế Tôn, đúng như thế!

Phật bảo Thiện Hiện:

–Ý ông thế nào? Hữu tình do chấp ngã và ngã sở mà có không, xa lìa phải không?

Thiện Hiện bạch:

–Kính bạch Thế Tôn, đúng như thế!

Phật bảo Thiện Hiện:

–Ý ông thế nào? Hữu tình do chấp ngã, ngã sở nên lưu chuyển sinh tử phải không?

Thiện Hiện bạch:

–Kính bạch Thế Tôn, đúng như thế!

Phật bảo Thiện Hiện:

–Hữu tình lưu chuyển sinh tử như thế, nên tạo ra có tạp nhiễm và thanh tịnh. Do các hữu tình chấp trước sai lầm về ngã và ngã sở nên nói có tạp nhiễm; nhưng ở trong đó chẳng có sự tạp nhiễm. Do các hữu tình không chấp trước về ngã và ngã sở một cách sai lầm nên nói có thanh tịnh, nhưng ở trong đó chẳng có sự thanh tịnh.

Thế nên này Thiện Hiện, tuy tất cả pháp đều không, xa lìa; nhưng các hữu tình cũng có thể tạo ra có nhiễm, có tịnh. Nếu các Bồ-tát luôn thực hành như thế, thì gọi là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Hy hữu thay! Kính bạch Thế Tôn, tuy tất cả pháp đều không, xa lìa; nhưng các hữu tình có nhiễm, có tịnh. Nếu các Bồ-tát có thể hành như thế thì chẳng hành sắc, thọ, tưởng, hành, thức; Trời, Người, A-tố-lạc... trong thế gian cũng chẳng thể chế phục, hơn hẳn tất cả hạnh tu hành của Thanh văn và Độc giác và đạt đến chỗ không gì hơn.

Các Đại Bồ-tát này, do tác ý tương ứng với Bát-nhã ba-la-mật-đa nên ngày đêm an trú phương tiện thiện xảo, hưởng thẳng đến quả vị Giác ngộ cao tốt, mau chứng quả vị Giác ngộ cao tốt.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Đúng vậy, đúng vậy!

Này Thiện Hiện, ý ông thế nào? Giả sử tất cả hữu tình trong châu Thiệm-bộ này cùng một lúc đều được thân người, rồi đều phát tâm Bồ-đề, trọn đời bố thí, lại đem việc bố thí này hồi hướng Bồ-đề. Do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện bạch:

–Rất nhiều! Kính bạch Thế Tôn!

Phật bảo Thiện Hiện:

–Nếu có Bồ-tát dù chỉ một ngày an trú, tác ý tương ứng Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì đạt được công đức nhiều hơn trước vô lượng, vô số. Vì sao? Vì Bồ-tát này, đúng như thật đã an trú tác ý tương ứng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa và cả ngày như thế thì có thể làm

ruộng phước cho tất cả hữu tình. Do Bồ-tát này đã phát sinh tâm từ nên các loài hữu tình không ai bằng, chỉ trừ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác.

Bồ-tát như thế là có đầy đủ trí tuệ, thù thắng vi diệu. Do trí tuệ thù thắng vi diệu nên thấy được các hữu tình chịu khổ não lớn như bị hình phạt chém giết, sinh lòng đại Bi. Lại dùng Thiên nhãn thấy loài hữu tình tạo nghiệp vô gián, đọa chốn vô gián, chịu các khổ não; hoặc bị lưới tà kiến phủ che, chẳng thấy được đường chánh. Bồ-tát thấy xong thương xót, càng sinh lòng nhàm chán, sợ hãi, duyên khắp cho tất cả hữu tình ở thế gian, khởi tác ý tương ứng với đại Từ bi: “Ta phải làm bậc thầy dẫn đường lớn để cho tất cả hữu tình thoát khỏi các khổ.” Mặc dầu nghĩ như thế nhưng không an trú tưởng này, cũng chẳng an trú tưởng khác. Như thế gọi là Bồ-tát có ánh sáng trí tuệ lớn.

Do an trú trên sự an trú này, nên có thể làm ruộng phước cho tất cả thế gian. Tuy chưa chứng đắc trí Nhất thiết trí, nhưng đối với Bồ-đề không còn thoái chuyển, có thể thọ nhận tất cả sự cúng dường của thí chủ. Bồ-tát như thế là an trú Bát-nhã ba-la-mật-đa, đã có thể đền ân thí chủ một cách trọn vẹn, cũng đã gần gũi trí Nhất thiết trí.

Thế nên, Bồ-tát muốn chẳng nhận lãnh sự cúng dường của tín thí thế gian một cách hư dối, muốn chỉ dạy con đường chân tịnh cho hữu tình, muốn làm lợi ích lớn cho hữu tình, muốn làm ánh sáng lớn cho thế gian, muốn giải thoát cho hữu tình ra khỏi lao ngục sinh tử, muốn ban cho hữu tình Pháp nhãn thanh tịnh; thì phải nên an trú tác ý tương ứng với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Do tác ý này, nên nói ra điều gì, cũng đều tương ứng với nghĩa thú của Bát-nhã ba-la-mật-đa. Các tác ý khác không bao giờ khởi lên. Vì sao? Vì Bồ-tát tác ý tương ứng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, cứ tiếp nối lưu chuyển...

Ví như có người trước kia chưa từng có ngọc báu mặt-ni, sau có được, hoan hỷ vui mừng, nhưng chẳng may bị mất, lòng rất buồn khổ, luôn nhớ nghĩ than tiếc khôn nguôi, suy nghĩ nên tìm phương kế gì để được lại ngọc ấy. Người kia do đó tác ý tương ứng ngọc báu này, không lúc nào dừng. Bồ-tát cũng thế, nên thường an trú tác ý tương ứng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Nếu chẳng an trú tác ý như thế, thì làm tiêu tan mất tác ý tương ứng với trí Nhất thiết trí.

Bấy giờ Thiện Hiện bạch Phật:

–Nếu tất cả pháp và các tác ý đều lìa tự tánh thì vì lẽ gì Bồ-tát chẳng lìa tác ý tương ứng trí Nhất thiết trí của Bát-nhã?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Nếu các Bồ-tát, biết tất cả pháp và các tác ý đều lìa tự tánh, thì các Bồ-tát chẳng lìa trí Nhất thiết trí của Bát-nhã. Vì sao? Vì trí Nhất thiết trí của Bát-nhã sâu xa và các tác ý đều không có tự tánh, không tăng, không giảm.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Nếu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa tự tánh thường là không, không tăng, không giảm thì làm sao Bồ-tát tăng trưởng Bát-nhã ba-la-mật-đa để có thể gần gũi Bồ-đề?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Nếu các Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết tất cả pháp không tăng, không giảm, thì đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng không tăng, không giảm. Nếu các Bồ-tát có thể nghe, biết tất cả pháp không tăng, không giảm như thế mà chẳng kinh chẳng sợ, cũng chẳng chìm đắm, thì các Bồ-tát này hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đã đạt đến rốt ráo, an trụ địa vị Bồ-tát không thoái chuyển, mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Cụ thọ Thiện Hiện bạch:

–Kính bạch Thế Tôn, có phải ngay nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa mà có thể hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chăng?

–Này Thiện Hiện, chẳng phải!

–Kính bạch Thế Tôn, có phải xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa có pháp có thể đắc mà có thể hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chăng?

–Này Thiện Hiện, chẳng phải!

–Kính bạch Thế Tôn, có phải ngay nơi không của Bát-nhã ba-la-mật-đa mà có thể hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chăng?

–Này Thiện Hiện, chẳng phải!

–Kính bạch Thế Tôn, có phải xa lìa không của Bát-nhã ba-la-mật-đa, có pháp có thể đắc có thể hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chăng?

–Này Thiện Hiện, chẳng phải!

–Kính bạch Thế Tôn, có phải ngay nơi không, mà có thể hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chăng?

–Này Thiện Hiện, chẳng phải!

–Kính bạch Thế Tôn, có phải xa lìa không, có pháp có thể đắc mà có thể hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chăng?

–Này Thiện Hiện, chẳng phải!

–Kính bạch Thế Tôn, có phải ngay nơi không mà có thể hành không chăng?

–Này Thiện Hiện, chẳng phải!

–Kính bạch Thế Tôn, có phải xa lìa không, có pháp có thể đắc mà có thể hành không chăng?

–Này Thiện Hiện, chẳng phải!

–Kính bạch Thế Tôn, có phải ngay nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể hành không chăng?

–Này Thiện Hiện, chẳng phải!

–Kính bạch Thế Tôn, có phải xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa có pháp có pháp có thể mà có thể hành không chăng?

–Này Thiện Hiện, chẳng phải!

–Kính bạch Thế Tôn, có phải ngay nơi sắc, thọ, tưởng, hành, thức... mà có thể hành Bát-nhã ba-la-mật-đa và hành không chăng?

–Này Thiện Hiện, chẳng phải!

–Kính bạch Thế Tôn, có phải xa lìa sắc, thọ, tưởng, hành, thức... có pháp có thể đắc mà có thể hành Bát-nhã ba-la-mật-đa và hành không chăng?

–Này Thiện Hiện, chẳng phải!

–Kính bạch Thế Tôn, có phải ngay nơi không của sắc, thọ, tưởng, hành, thức... mà có thể hành Bát-nhã ba-la-mật-đa và hành không chăng?

–Này Thiện Hiện, chẳng phải!

–Kính bạch Thế Tôn, có phải xa lìa không của sắc, thọ, tưởng, hành, thức... mà có thể hành Bát-nhã ba-la-mật-đa và hành không chăng?

–Này Thiện Hiện, chẳng phải.

Bấy giờ Thiện Hiện bạch Phật:

–Nếu như thế thì Bồ-tát dùng những pháp nào để có thể hành Bát-nhã ba-la-mật-đa và hành không?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật bảo Thiện Hiện:

–Ý ông thế nào? Ông thấy có pháp nào có thể hành Bát-nhã ba-la-mật-đa và hành không chẳng?

Thiện Hiện bạch:

–Kính bạch Thế Tôn, không!

Phật bảo Thiện Hiện:

–Ý ông thế nào? Ông thấy có Bát-nhã ba-la-mật-đa và thấy có không là chỗ sở hành của các Bồ-tát chẳng?

Thiện Hiện bạch:

–Kính bạch Thế Tôn, không!

Phật bảo Thiện Hiện:

–Ý ông thế nào? Pháp mà ông không thấy, pháp này có thể đắc được chẳng?

Thiện Hiện bạch:

–Kính bạch Thế Tôn, không!

Phật bảo Thiện Hiện:

–Ý ông thế nào? Pháp chẳng thể nắm bắt đó có sinh chẳng?

Thiện Hiện bạch:

–Kính bạch Thế Tôn, không!

Phật bảo Thiện Hiện:

–Thật tướng của pháp mà ông chẳng thấy, chẳng đắc; đó là Vô sinh pháp nhẫn của Bồ-tát; Bồ-tát thành tựu nhẫn như thế thì được thọ ký quả vị Giác ngộ cao tột, cũng gọi là đạo Vô sở úy của Như Lai. Nếu các Bồ-tát siêng năng hành đạo này, mà chẳng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, chẳng đắc trí Đại, trí Diệu, trí Tự nhiên, trí Nhất thiết trí và trí Như Lai thì lẽ đó không thể có.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Bồ-tát vì các pháp không sinh mà được thọ ký quả vị Giác ngộ cao tột của Phật chẳng?

–Này Thiện Hiện, chẳng phải vậy.

–Kính bạch Thế Tôn, nếu thế thì làm sao các Bồ-tát có thể được thọ ký quả vị Giác ngộ cao tột của Phật?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Ý ông thế nào? Ông thấy có pháp để thọ ký quả vị Giác ngộ cao tột của Phật chẳng?

Thiện Hiện bạch Phật:

–Kính bạch Thế Tôn, không! Con chẳng thấy có pháp nào có thể được thọ ký quả vị Giác ngộ cao tột của Phật, cũng chẳng thấy có pháp nào có thể làm cho người được chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột của Phật; thời gian chứng, nơi chốn chứng và do đấy chứng; hoặc có pháp được chứng, cũng đều chẳng thấy.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Vì tất cả pháp là chẳng thể nắm bắt được nên chẳng nghĩ: “Đây là người chứng, đây là pháp chứng quả vị Giác ngộ cao tột của Phật.”

Khi ấy, Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế rất là sâu xa, khó thấy, khó biết, rốt ráo, xa lìa; chẳng phải với chút ít căn lành mà các loài hữu tình có thể đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, biên chép, lắng nghe, thọ trì, đọc tụng.

Bấy giờ Phật bảo Thiên đế Thích:

–Đúng vậy, đúng vậy, như lời ông nói! Nay Kiều-thi-ca, giả sử tất cả hữu tình trong châu Thiệm-bộ này, đều thành tựu mười nẻo nghiệp thiện, phước như thế so với phước đạt được của người có thể biên chép, lắng nghe, thọ trì, đọc tụng kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thì chẳng bằng một phần trăm, chẳng bằng một phần ngàn, cho đến cũng chẳng bằng một phần nhỏ nhất.

Khi ấy có Bí-sô bảo với Thiên đế Thích:

–Nếu có người biên chép, lắng nghe, thọ trì, đọc tụng Bát-nhã ba-la-mật-đa thì công đức đạt được sẽ hơn ngài?

Thiên đế Thích thưa:

–Các loài hữu tình kia, chỉ cần khi mới phát tâm lần đầu, còn hơn tôi, huống là biên chép, lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, tư duy đúng pháp Bát-nhã ba-la-mật-đa. Bí-sô nên biết, loài hữu tình đó chính là Bồ-tát, Bồ-tát ấy, đạt được lượng phước hơn khắp tất cả Trời, Người, A-tố-lạc... trong thế gian. Lượng phước mà Bồ-tát ấy đã đạt được, cũng hơn tất cả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác; cũng hơn tất cả Bồ-tát xa lìa phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa mà tu hạnh Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa và các công đức khác.

Bí-sô nên biết, nếu các Bồ-tát đúng như lời dạy, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa phương tiện thiện xảo, thì các Bồ-tát này hơn khắp tất cả Trời, Người, A-tố-lạc... trong thế gian. Trời, Người, A-tố-lạc... trong thế gian đều nên cúng dường. Vì sao? Vì các Bồ-tát này làm đúng theo như lời dạy mà tu hành rốt ráo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; các Bồ-tát này có thể tiếp nối chủng tánh trí Nhất thiết trí làm cho chẳng dứt mất; thường chẳng xa lìa chư Phật Thế Tôn; thường không xa lìa tòa Bồ-đề vi diệu; thường có thể cứu vớt các loài hữu tình chìm đắm trong bùn sinh tử.

Các Bồ-tát này, khi tu học như thế thường học pháp cần nên học của Bồ-tát, chẳng học pháp nên học của Nhị thừa. Các Thiên thần... thường theo ủng hộ, bốn Đại thiên vương thường đi đến chỗ của người đó, cung kính cúng dường, cùng thưa: “Lành thay Đại sĩ, nên siêng năng tinh tấn tu học pháp cần nên học của chúng Bồ-tát, sẽ mau được an tọa tòa Bồ-đề vi diệu, mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột. Như Thiên vương xưa kia dâng bốn bát, con cũng sẽ dâng.”

Bí-sô nên biết, đối với các Bồ-tát này, Thiên đế Thích chúng con còn đi đến chỗ của vị ấy cung kính cúng dường, huống là các Thiên thần khác.

Bí-sô nên biết, các Bồ-tát này khi học như thế, được tất cả Như Lai và các Bồ-tát, các hàng Trời, Rồng... thường theo hộ vệ. Do nhân duyên này, tất cả hiểm nạn, nguy khốn ở thế gian làm cho thân tâm buồn khổ đều chẳng thể làm tổn hại, cũng chẳng có thể phát sinh các thứ bệnh.

Bí-sô nên biết, các Bồ-tát này đạt được những lợi ích thù thắng hiện tại như thế và công đức ở đời sau thì vô lượng, vô biên.

Khi ấy, A-nan-đà thầm nghĩ: “Thiên chủ Đế Thích tự mình có biện tài khen ngợi công đức của Bồ-tát như thế, hay là nhờ oai thần của Như Lai gia bị?”

Thiên đế Thích nương oai thần của Phật, biết được ý nghĩ của A-nan-đà, nên thưa bạch Đại đức:

–Chẳng phải biện tài của tôi mà đều là nhờ oai thần của Như Lai gia bị.

Bấy giờ, Phật bảo A-nan-đà:

–Đúng vậy, đúng vậy! Thiên đế Thích nương oai thần của Phật nên có thể nói như

thế.

Khánh Hỷ nên biết, nếu khi Bồ-tát tư duy, tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thì khi ấy tất cả ác ma ở thế giới ba lần ngàn, đều sinh tâm nghi ngờ, sợ hãi nghĩ: “Các Bồ-tát này đang ở giai đoạn chứng Niết-bàn hay thoái lui vào địa vị Nhị thừa, hay là thẳng đến quả vị Giác ngộ cao tột, chuyển vận bánh xe diệu pháp, làm trống không cảnh giới của ta?”

M